

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 26 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lô Văn Vinh; Bà Võ Thị Hồng Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lang Văn D, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1986 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Bản K, xã M, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lang Văn H và bà Nguyễn Thị D; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lang Duy T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 19/12/2019, Lang Văn D đi xe máy từ nhà ra thị trấn Con Cuông với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi D mang theo số tiền 300.000 đồng. Do trước đó đã hai lần mua ma túy của một

người đàn ông tên là T ở thị trấn Con Cuông nhưng D lại không biết địa chỉ cụ thể của người này ở đâu nên khoảng 14 giờ cùng ngày khi đến thị trấn Con Cuông, D gọi điện thoại cho T và hỏi có ma túy không để cho D 300.000 đồng thì T trả lời “Có, để anh nói anh H đưa ra cho, anh đang đi C, chú xuống chỗ hiệu ảnh Q chờ, tý anh H đưa đến cho”. Sau khi nghe T nói vậy D liền đi xe máy đến chỗ hiệu ảnh Q ở khối 5, thị trấn Con Cuông chờ khoảng 5 phút sau, D đi xe máy rẽ vào đường khối 5, khi đi đến quán internet H, D thấy có một người đàn ông đang dừng xe máy bên đường, D hỏi “Anh là anh H à”, người đó trả lời “Ừ” và hỏi D “Lấy ba trăm à” (Ý H hỏi D lấy ba trăm ngàn đồng ma túy phải không), D trả lời “Dạ”, H hỏi D “Tiền mô” thì D lấy trong túi quần đùi bên trái của mình đang mặc số tiền 300.000 đồng đưa cho H. H cầm tiền xong rồi đưa cho D một gói nhỏ được gói bằng bao potylen màu trắng, bên trong có hai gói nhỏ mỗi gói được gói bằng mảnh giấy màu hồng. Đưa ma túy cho D xong, H đi đâu D không rõ, còn D sau khi mua ma túy xong sợ bị phát hiện nên D không mở ra kiểm tra mà lấy gói ma túy vừa mua được kẹp vào kẽ chân giữa ngón cái và ngón thứ hai bàn chân trái của D để cất dấu, rồi châm thuốc lá hút. Đúng lúc đó, tổ công tác Công an huyện Con Cuông đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ gói ma túy mà D đang cất giữ trong kẽ ngón chân trái. Sau đó, tổ công tác đã đưa D về trụ sở UBND thị trấn C để làm việc. Tại đây, tổ công tác đã mở gói ma túy ra thì thấy, bên ngoài được gói bằng bao potylen màu trắng, bên trong có hai gói nhỏ: gói thứ nhất được gói bằng mảnh giấy màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi heroin); gói thứ hai cũng được gói bằng mảnh giấy màu hồng bên trong là một viên nén màu đỏ (nghi ma túy tổng hợp). Sau đó, tổ công tác đã niêm phong theo đúng quy định, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng Lang Văn D về trụ sở Công an huyện Con Cuông để làm việc.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu đi giám định và niêm phong lại. Sau khi loại bỏ bao bì cân khối lượng gói chất bột màu trắng thu giữ của Lang Văn D đã xác định được khối lượng chất bột màu trắng là 0,05g và khối lượng viên nén màu đỏ là 0,1 gam. Để có cơ sở kết luận và theo yêu cầu của công tác điều tra Hội đồng đã lấy 0,1 gam viên nén màu đỏ (ký hiệu M1) và 0,05 gam chất bột màu trắng (Ký hiệu M2) gửi đi giám định. Tại kết luận giám định số: 36 KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu đỏ (ký hiệu M1) thu giữ của Lang Văn D gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine; Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Lang Văn D gửi tới giám định là ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS-CC ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Lang Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bản thân bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn không có nên khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế; bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, khối lượng ma túy tàng trữ ít; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lang Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lang Văn D mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; Tịch thu hoá giá, sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đen là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội; Miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian,

địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bào chữa, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lang Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 19/12/2019, tại khối 5, thị trấn C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Lang Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,05 gam Heroine và 0,1 gam chất ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Căn cứ vào Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì số Heroine thu giữ của Lang Văn D có khối lượng là 0,05 gam, số Methamphetamine thu giữ là 0,1 gam, tổng khối lượng của cả hai chất ma túy là 0,15 gam, do đó trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy Heroine và Methamphetamine thuộc trường hợp được quy định tại 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo Duy phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ ma túy là chất nhà nước cấm nhưng vẫn mua để sử dụng, chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra D khai nhận số ma túy bị lực lượng Công an thu giữ là do D mua của hai người đàn ông tên H và tên T nhưng D không biết lai lịch của hai người đàn ông đó. Hiện cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ của hai người đàn ông đó nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] Về vật chứng:

- Thu tại D 0,1 gam viên nén màu đỏ (methamphetamine) và 0,05 gam chất bột màu trắng (Heroin) đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- 01 bao polylen màu trắng; 02 mảnh giấy màu hồng; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đen là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 37C1-03515 D dùng để đi mua ma túy sử dụng, qua xác minh, chiếc xe này là của anh Lang Văn O (em trai của D) mua của anh Lang Văn T ở cùng bản. Anh O gửi xe ở nhà cho bố đẻ là ông Lang Văn H. Ngày 30/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho ông Lang Văn H chiếc xe máy nói trên là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Do bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đồng thời có đơn xin miễn tiền án phí nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lang Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lang Văn D 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư bưu điện loại đang lưu hành, xung quanh có viền xanh đỏ, đã được niêm phong. Bên trong có: 01 mảnh bao potylen màu trắng; 02 mảnh giấy màu hồng; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong.

Tịch thu hóa giá, sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại itel mặt trước màu đen, mặt sau màu vàng nâu đã cũ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng số 26 ngày 20/01/2020 giữa Công an huyện Con Cuông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí cho bị cáo Lang Văn D.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi